TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 14 tháng 8 năm 2024.

Số: 227/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:592/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL.

Địa chỉ: Số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường V, thành phốG, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Lê Thị Thúy V, chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL chi nhánh Trà Vinh.

Địa chỉ: Số 67 Lý Thường Kiệt, phường A, thành phố V, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Chị Cổ Hồng T, sinh năm 1981

Anh Đồng Thanh Đ, sinh năm 1971

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Cổ Thị Đ1, sinh năm 1960, cùng địa chỉ: ấp G, xã M, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Cổ Thị Đ1, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp G, xã M, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện của nguyên đơn chị Lê Thị Thúy V và người đại diện của bị đơn bà Cổ Thị Đ1 (vừa là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) tự nguyện thống nhất thỏa thuận:

- Bà Cổ Thị Đ1 thừa nhận anh Đồng Thanh Đ và chị Cổ Hồng T còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL số tiền là 562.842.826đ, trong đó tiền nợ gốc là 450.000.000đ, tiền lãi tính đến ngày 06/8/2024 là 112.842.826đ.

- Kể từ ngày 07/8/2024 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng số: 722/22/HĐTD/1600-9041 ngày 22/10/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp anh Đồng Thanh Đ và chị Cổ Hồng T không trả đầy đủ nợ gốc và lãi thì Cơ quan có thẩm quyền có quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, tài sản gồm:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất diện tích 200m^2 thửa 172 tờ bản đồ số 14, loại đất ở tại nông thôn, tọa lạc tại ấp Giồng Giá, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CV 869440 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cấp cho bà Cổ Thị Đ1 ngày 29/9/2020.

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất diện tích 687m^2 thửa 7 tờ bản đồ số 14, loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Giồng Giá, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CV 799398 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cấp cho bà Cổ Thị Đ1 ngày 25/9/2020.

Về án phí: Người đại diện của nguyên đơn chị Lê Thị Thúy V và người đại diện của bị đơn bà Cổ Thị Đ1 tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Anh Đồng Thanh Đ và chị Cổ Hồng T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 13.166.000đ. Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.296.000đ theo biên lai thu tiền số 0002827 ngày 11/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trần Bảo Trân